

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
**SỞ Y TẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3939 /SYT-KHTC  
V/v triển khai thực hiện Thông  
tư số 20/2018/TT-BYT ngày  
30/8/2018 của Bộ Y tế.

Đồng Nai, ngày 07 tháng 9 năm 2018

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Thông tư số 20/2018/TT-BYT ngày 30/8/2018 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 05/2017/TT-BYT ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định giá tối đa và chi phí phục vụ cho việc xác định giá một đơn vị máu toàn phần và chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn (đính kèm);

Sở Y tế triển khai Thông tư số 20/2018/TT-BYT ngày 30/8/2018 của Bộ Y tế đến các đơn vị trực thuộc biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BGĐ Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**



**Phan Huy Anh Vũ**

**BỘ Y TẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2018/TT-BYT

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2018

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2017/TT-BYT ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định giá tối đa và chi phí phục vụ cho việc xác định giá một đơn vị máu toàn phần và chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn**

*Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính;*

*Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2017/TT-BYT ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định giá tối đa và chi phí phục vụ cho việc xác định giá một đơn vị máu toàn phần và chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 05/2017/TT-BYT ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định giá tối đa và chi phí phục vụ cho việc xác định giá một đơn vị máu toàn phần và chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn**

1. Bổ sung mục 6 của điểm 9 khoản 3 Điều 3 như sau:

**"9. Các chế phẩm có sử dụng dụng cụ, vật tư bổ sung:**

STT	Chế phẩm theo thể tích	Thể tích thực (ml) ( $\pm 10\%$ )	Giá tối đa (đồng)
6	Chi phí điều chế khối tiểu cầu gạn tách (chưa bao gồm bộ dụng cụ gạn tách)	500	1.124.000

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

"2. Mức chi bình quân tối đa đối với ăn uống tại chỗ cho người hiến máu (cả người hiến máu tình nguyện không lấy tiền và người hiến máu lấy tiền): 30.000 đồng/người/lần hiến máu. Các cơ sở cung cấp máu có trách nhiệm tổ chức chu đáo, công khai để người hiến máu được ăn uống tại chỗ trước và sau khi hiến máu.

### 3. Chi cho người hiến máu lấy tiền:

#### a) Chi tiền trực tiếp cho người hiến máu toàn phần:

- Một đơn vị máu có thể tích 250 ml: 195.000 đồng;
- Một đơn vị máu có thể tích 350 ml: 320.000 đồng;
- Một đơn vị máu có thể tích 450 ml: 430.000 đồng.

#### b) Chi tiền trực tiếp cho người hiến gạn tách các thành phần máu:

- Một đơn vị chế phẩm có thể tích từ 250 đến 400 ml: 400.000 đồng;
- Một đơn vị chế phẩm có thể tích từ trên 400 đến 500 ml: 600.000 đồng;
- Một đơn vị chế phẩm có thể tích từ trên 500 đến 650 ml: 700.000 đồng.

### 4. Chi cho người hiến máu tình nguyện không lấy tiền:

a) Người hiến máu toàn phần tình nguyện có thể lựa chọn nhận quà tặng bằng hiện vật hoặc bằng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh có giá trị tối thiểu như sau:

- Một đơn vị máu thể tích 250 ml: 100.000 đồng;
- Một đơn vị máu thể tích 350 ml: 150.000 đồng;
- Một đơn vị máu thể tích 450 ml: 180.000 đồng.

b) Người hiến tình nguyện gạn tách các thành phần máu có thể lựa chọn nhận quà tặng bằng hiện vật hoặc bằng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh có giá trị tối thiểu như sau:

- Một đơn vị chế phẩm có thể tích từ 250 đến 400 ml: 150.000 đồng;
- Một đơn vị chế phẩm có thể tích từ trên 400 đến 500 ml: 200.000 đồng;
- Một đơn vị chế phẩm có thể tích từ trên 500 đến 650 ml: 250.000 đồng.

c) Chi hỗ trợ chi phí đi lại đối với người hiến máu tình nguyện: Mức chi bình quân tối đa là 50.000 đồng/người/lần hiến máu.

#### d) Hướng dẫn chi quà tặng bằng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh:

Trường hợp chi quà tặng bằng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, thủ trưởng đơn vị tiếp nhận máu có trách nhiệm công khai danh mục các dịch vụ và mức giá của từng dịch vụ để người hiến máu lựa chọn bảo đảm nguyên tắc:

- Tổng mức giá của các dịch vụ phải tương đương với mức chi quà tặng quy định tại điểm a và điểm b khoản 4 Điều này;

- Trường hợp tổng mức giá của các dịch vụ mà người hiến máu lựa chọn thấp hơn mức chi quà tặng tại điểm a và điểm b khoản 4 Điều này thì đơn vị tiếp nhận máu có trách nhiệm chi bổ sung quà tặng bằng hiện vật bảo đảm đủ mức chi quà tặng theo quy định;

- Trường hợp tổng mức giá của các dịch vụ mà người hiến máu lựa chọn cao hơn mức chi quà tặng tại điểm a và điểm b khoản 4 Điều này: Đơn vị tiếp

nhận máu được thu thêm phần chênh lệch giữa tổng mức giá của các dịch vụ mà người hiến máu lựa chọn với mức chi quà tặng được nhận đồng thời có trách nhiệm giải thích công khai để người hiến máu hiểu và thực hiện. Trường hợp phần chi phí vượt của các dịch vụ mà người hiến máu lựa chọn không quá 10% mức chi quà tặng được nhận thì thủ trưởng đơn vị tiếp nhận máu có thể quyết định sử dụng nguồn thu từ hoạt động cung cấp máu, chế phẩm máu để chi và quyết toán theo thẩm quyền.

- Mức giá của các dịch vụ trong gói quà tặng thực hiện theo quy định của Thông tư số 02/2017/TT-BYT ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp".

### **Điều 2. Điều khoản tham chiếu**

Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu trong Thông tư này bị thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản thay thế hoặc văn bản đã được sửa đổi, bổ sung đó.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

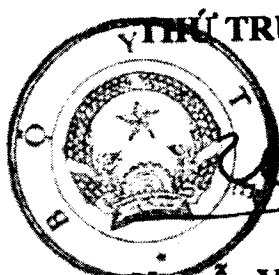
1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2018.
2. Bãi bỏ khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 4 Thông tư số 05/2017/TT-BYT ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định giá tối đa và chi phí phục vụ cho việc xác định giá một đơn vị máu toàn phần và chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Y tế (Vụ Kế hoạch - Tài chính) để xem xét, giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ; (Công báo, Vụ KGVX, Công TTĐT Chính phủ);
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- BHXH Việt Nam;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các bệnh viện thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các bộ, ngành;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, TTrà Bộ, VP Bộ;
- Công TTĐT Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KHTC (03b), PC (02b).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**Y TẾ TRƯỞNG**



**Nguyễn Việt Tiến**